| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÓC MÔN**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 623/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26/5/2022
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Quỳnh Như

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2. Ông Huỳnh Văn Đẹp

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Quang Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 787/2021/TLST-HNGĐ ngày 28/12/2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05/5/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Mai Thị Ngọc Y, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Số 19/2C xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn*: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Số 19/2C xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Mai Thị Ngọc Y trình bày*:

Bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 01/4/1993 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Từ năm 2012, vợ chồng bà Mai Thị Ngọc Y sinh sống tại địa chỉ số 19/2C xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đến nay.

Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do giữa bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H bất đồng quan điểm sống về tính tình, về cách nuôi dạy con. Ông Lê Thanh H không quan tâm chăm sóc gia đình, tính tình nóng nảy, không tôn trọng, thường xuyên chửi mắng, xúc phạm bà Mai Thị Ngọc Y. Từ năm 2019, mâu thuẫn vợ chồng trở nên gay gắt do hay tranh cãi và xúc phạm nhau. Bà Mai Thị Ngọc Y có nộp đơn ở Tòa án xin ly hôn với ông H nhưng sau đó vì

thương các con, bà không ly hôn nữa. Vì các con bà Mai Thị Ngọc Y đã cố gắng nhẫn nhịn, cố gắng hàn gắn gia đình nhiều lần, nói chuyện và khuyên giải ông Lê Thanh H nhưng không có kết quả. Dù vẫn sống chung nhà nhưng bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H từ lâu đã ly thân, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống, không còn yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Nay bà Mai Thị Ngọc Y nhận thấy bà không còn tình cảm yêu thương ông Lê Thanh H, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và mỗi người đều có cuộc sống riêng nên bà Mai Thị Ngọc Y yêu cầu Tòa án cho bà ly hôn với ông Lê Thanh H.

Về con chung: Có 04 con chung tên Lê Mai Ngọc H (sinh năm 1993), Lê Mai Ngọc N (sinh năm 1997), Lê Mai Ngọc V (sinh ngày 05/9/2004) và Lê Mai Thiên P (sinh ngày 25/01/2009). Lê Mai Ngọc H và Lê Mai Ngọc N đã trưởng thành nên bà Mai Thị Ngọc Y không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Mai Thị Ngọc Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Mai Ngọc V và Lê Mai Thiên P. Bà Mai Thị Ngọc Y không yêu cầu ông Lê Thanh H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Mai Thị Ngọc Y khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn ông Lê Thanh H đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án, tham gia phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Lê Thanh H không đến Tòa án nên không cung cấp được tài liệu chứng cứ và không ghi nhận được trình bày của ông Lê Thanh H.

*Tại phiên tòa, bị đơn ông Lê Thanh H trình bày*:

Ông Lê Thanh H và bà Mai Thị Ngọc Y tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 01/4/1993 tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã T), huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Từ năm 2012, vợ chồng ông sinh sống tại địa chỉ số 19/2C xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đến nay.

Trong quá trình chung sống giữa vợ chồng ông Lê Thanh H có phát sinh mâu thuẫn, tuy nhiên đây chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày. Giữa vợ chồng ông Lê Thanh H có xảy ra một số hiểu lầm, do chưa hiểu nhau. Ông Lê Thanh H thừa nhận có ghen bà Mai Thị Ngọc Y khi bà thường xuyên qua lại, chơi thân với người phụ nữ khác. Ông Lê Thanh H có lời lẽ thiếu tôn trọng bà Mai Thị Ngọc Y khi nóng giận, nhưng ông Lê Thanh H chưa đánh bà Mai Thị Ngọc Y bao giờ. Những mâu thuẫn mà bà Mai Thị Ngọc Y trình bày, ông Lê Thanh H hứa sẽ sữa chữa, khắc phục trong thời gian tới. Bản thân ông Lê Thanh H không muốn gia đình tan vỡ, mong Tòa án cho cơ hội, thêm thời gian để khắc phục mâu thuẫn giữa vợ chồng, để vợ chồng hòa thuận, hiểu nhau hơn. Do đó, ông Lê Thanh H không đồng ý ly hôn với bà Mai Thị Ngọc Y.

Về con chung: Có 04 con chung tên Lê Mai Ngọc H (sinh năm 1993), Lê Mai Ngọc N (sinh năm 1997), Lê Mai Ngọc V (sinh ngày 05/9/2004) và Lê Mai Thiên P (sinh ngày 25/01/2009).

Lê Mai Ngọc H và Lê Mai Ngọc N đã trưởng thành nên ông Lê Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu phải ly hôn, ông Lê Thanh H đồng ý giao bà Mai Thị Ngọc Y trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Lê Mai Ngọc V và Lê Mai Thiên P, ông Lê Thanh H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Thanh H khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ, hòa giải, tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng, tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng và đầy đủ quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị Ngọc Y.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp ly hôn và bị đơn cư trú tại huyện Hóc Môn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn. Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số VIII, Quyển số I/1993 do Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã T), huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/4/1993 thì đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của bà Mai Thị Ngọc Y: Căn cứ lời khai của các đương sự thì đủ cơ sở xác định trong thời gian chung sống giữa vợ chồng bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H có phát sinh mâu thuẫn và tình trạng này vẫn kéo dài ít nhất là từ năm 2019 cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần hòa giải nhưng ông Lê Thanh H không đến Tòa án cung cấp lời khai cũng như tham gia phiên hòa giải. Bà Mai Thị Ngọc Y vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Lê Thanh H. Hiện tại, bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H đã sống ly thân, dù còn ở chung nhà nhưng từ lâu đã không còn quan tâm tới nhau, mạnh ai nấy sống, không còn yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Tại phiên tòa, ông Lê Thanh H thừa nhận giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, ông cũng có những lời lẽ thiếu tôn trọng bà Y khi nóng giận. Mặc dù ông Lê Thanh H đưa ra các lý do để không đồng ý ly hôn như các con còn nhỏ, còn yêu thương vợ con, cần phải sống ly thân 01 năm nhưng ông Lê Thanh H không chứng minh được các lý do này có mối liên hệ với việc giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, và ông Lê Thanh H không đưa ra được giải pháp để vợ chồng giải quyết mâu thuẫn và hàn gắn trở về chung sống, không thể hiện được thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình, trong khi phía bà Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, mẫu thuẫn đã trầm trọng và không thể tiếp tục sống chung với ông H. Tại phiên tòa, bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H vẫn không tin tưởng nhau, tiếp tục tranh cãi và không tìm được tiếng nói chung. Từ đó, Hội đồng xét xử nhận định đời sống chung vợ chồng của Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H đang ở trong tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể kéo dài. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận cho bà Mai Thị Ngọc Y được ly hôn với ông Lê Thanh H.

[5] Về con chung: Bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H có 04 con chung tên Lê Mai Ngọc H (sinh năm 1993), Lê Mai Ngọc N (sinh năm 1997), Lê Mai Ngọc V (sinh ngày 05/9/2004) và Lê Mai Thiên P (sinh ngày 25/01/2009).

Lê Mai Ngọc H và Lê Mai Ngọc N đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu

Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H thống nhất nếu vợ chồng ly hôn thì giao 02 cháu Lê Mai Ngọc V và Lê Mai Thiên P cho bà Mai Thị Ngọc Y nuôi dưỡng, ông Lê Thanh H không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, sự thỏa thuận của bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử quyết định tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông Lê Thanh H cho đến khi có yêu cầu.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Án phí ly hôn là 300.000đồng, bà Mai Thị Ngọc Y chịu, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Danh mục án phí, lệ phí tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Mai Thị Ngọc Y được ly hôn với ông Lê Thanh H.

2. Về con chung: Bà Mai Thị Ngọc Y và ông Lê Thanh H có 04 con chung tên Lê Mai Ngọc H (sinh năm 1993), Lê Mai Ngọc N (sinh năm 1997), Lê Mai Ngọc V (sinh ngày 05/9/2004) và Lê Mai Thiên P (sinh ngày 25/01/2009).

Lê Mai Ngọc H và Lê Mai Ngọc N đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Giao Lê Mai Ngọc Vy và Lê Mai Thiên P cho bà Mai Thị Ngọc Y trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông Lê Thanh H cho đến khi có yêu cầu.

Khi cần thiết, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm:

Bà Mai Thị Ngọc Y phải nộp án phí ly hôn là 300.000đồng, và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đồng mà bà Mai Thị Ngọc Y đã nộp theo biên lai số

AA/2021/0038519 ngày 28/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Mai Thị Ngọc Y đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*** :
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hóc môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- UBND xã T, huyện H;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Quỳnh Như**

***Nơi nhận*** :
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hóc môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- UBNDxã Tân Xuân, huyện Hóc Môn;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thị Quỳnh Như**